

CẢI CÁCH NỀN TÀI CHÍNH ĐỂ ĐÁP ỨNG NHU CẦU HỘI NHẬP

NGÔ HƯƠNG *

Trong mọi giai đoạn phát triển của nền kinh tế, cải cách và hoàn thiện nền tài chính, luôn là công cụ quan trọng nhất để Nhà nước thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu hội nhập. Một nền kinh tế đang thiếu vốn đầu tư cho sản xuất kinh doanh như Việt Nam, việc tạo ra một cơ chế tài chính lành mạnh là điều kiện tiên quyết cho quá trình phát triển bền vững.

NÓI đến tài chính là nói đến các quan hệ xã hội đã được tiền tệ hóa. Đó là quan hệ phân phối và phân phối lại thu nhập quốc dân dưới dạng tiền tệ. Nó thể hiện quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong nền kinh tế đối với các chủ thể khác và đối với toàn xã hội nói chung. Đó là các quan hệ trả lương cho người lao động của Nhà nước, của các doanh nghiệp; quan hệ nộp thuế của nhân dân, của các tổ chức kinh doanh cho Nhà nước; việc Nhà nước bố trí chi tiêu của ngân sách cho các nhu cầu của xã hội,...

Tính chất và phương thức thực hiện các quan hệ tài chính nói lên tính công bằng, văn minh, tiến bộ của xã hội.

Trong một xã hội mỗi người lao động có được thu nhập từ chính kết quả lao động của mình, là một xã hội công bằng. Song, một xã hội công bằng chưa hẳn đã là xã hội văn minh. Tính văn minh của xã hội trước hết phải thể hiện qua sự minh bạch của các quan hệ tài chính, tức là sự minh bạch của các phương thức thực hiện các quan hệ tài chính.

Nói khác đi, phương thức thực hiện các quan hệ tài chính phải được luật pháp hóa một cách đầy đủ, các chủ thể dựa trên sự quy định của luật pháp mà thực hiện, không phải sử dụng bất cứ

một quan hệ tài chính nào khác một cách không minh bạch.

Tài chính thể hiện sự tiến bộ của xã hội qua chính sách huy động có hiệu quả các nguồn lực tài chính phục vụ tốt nhất mọi nhu cầu của xã hội một cách hiệu quả nhất, nó thỏa mãn được các nhu cầu khác nhau của nhiều chủ thể trong nền kinh tế. Đồng thời sự tiến bộ của xã hội thể hiện trong các quan hệ tài chính là sự chia sẻ những bất hạnh, những khó khăn, những tai họa bất ngờ giữa những chủ thể trong xã hội.

Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm nhân thọ là những chính sách thể hiện tiến bộ của nền tài chính quốc gia. Một quốc gia mà người nghèo không được trợ cấp, không được chữa bệnh khi đau ốm không thể coi xã hội đó là văn minh, tiến bộ.

Cải cách nền tài chính theo hướng xây dựng một xã hội công bằng, văn minh, tiến bộ chính là cải cách phương thức thực hiện các quan hệ tài chính sao cho rõ ràng, công bằng, ít tốn kém thời gian và làm cho các quan hệ tài chính đó kích thích nhiệt tình của người lao động, làm sao để

* PGS, TS, Phó hiệu trưởng Trường đại học Ngân hàng

các tệ nạn tham ô, những lạm quyền hành sẽ bị đẩy lùi và không còn đất để sinh sôi, nảy nở.

Nếu nhìn trên quan điểm cải cách tài chính, để xây dựng một xã hội công bằng, văn minh, tiến bộ, theo chúng tôi, trước hết phải cải cách chế độ tiền lương. Vì tiền lương là quyền lợi thiết thân nhất của người lao động. Tiền lương quyết định hành vi của người lao động. Tiền lương vừa là động cơ vật chất vừa là động cơ tinh thần đối với người lao động. Do đó, tiền lương phải là thu nhập chính để người lao động sinh sống, nuôi sống gia đình và cống hiến cho xã hội. Tiền lương phải thể hiện giá trị sự cống hiến của mỗi người lao động đối với xã hội.

Xã hội hiện đại là xã hội thị trường có sự quản lý của Nhà nước, nên công việc xây dựng một chế độ tiền lương để thể hiện tính công bằng, văn minh, tiến bộ là một công việc khó của Nhà nước vận hành theo cơ chế kinh tế thị trường.

Trong xã hội tồn tại nhiều giai cấp khác nhau, nhiều thành phần kinh tế khác nhau thì hiện tượng có thu nhập khác nhau, có người nghèo, người giàu là tất yếu. Trong xã hội đó, con người có nhiều cơ hội để tạo ra thu nhập cao, do họ có tài năng, hoặc có nhiều thông tin hơn để đầu tư tài năng và tài sản của mình vào các lĩnh vực đó để thu lợi.

Như vậy, bên cạnh xây dựng một chế độ tiền lương công bằng, văn minh, tiến bộ, Nhà nước phải tạo ra một môi trường xã hội minh bạch, để hạn chế sự bất cân xứng về thông tin, để cho mọi người nếu có cơ hội và tài năng giống nhau sẽ có điều kiện tìm kiếm thu nhập như nhau. Đó là tiêu chuẩn văn minh của một xã hội.

Chế độ tiền lương công bằng, văn minh, tiến bộ vừa thể hiện đạo đức luân lý xã hội, vừa củng cố đạo đức luân lý xã hội, đồng thời tạo ra gốc rễ bền vững cho xã hội.

Khi chế độ tiền lương thể hiện được tính công bằng, văn minh, tiến bộ, thì người công nhân sẽ cống hiến nhiều nhất cho doanh nghiệp, người công nhân vì lợi ích chung mà thực thi luật pháp, bảo vệ quyền lợi của nhân dân; những tệ nạn của quyền, hồng hách sẽ khó có đất sống.

Để cải cách nền hành chính theo hướng xây dựng xã hội công bằng, văn minh, tiến bộ, bên cạnh việc cải cách chế độ tiền lương còn phải cải cách phương thức huy động các nguồn lực tài chính nhằm phục vụ tốt nhất cho các nhu cầu của xã hội.

Nguồn lực tài chính trong xã hội bao gồm nguồn thuế mà các chủ thể phải có trách nhiệm đóng góp nhằm hình thành nên ngân sách nhà nước; nguồn tiết kiệm của dân cư và nguồn tài chính tạm thời nhàn rỗi của các chủ thể có thể huy động để phục vụ cho tái sản xuất mở rộng nền kinh tế.

Thuế thể hiện tính công bằng, văn minh, tiến bộ ở chỗ người có thu nhập cao và người có tài sản nhiều phải đóng thuế nhiều hơn, tất nhiên việc nộp thuế phải được pháp luật quy định. Ngoài nghĩa vụ tài chính mà luật pháp đã quy định, người dân không phải nộp một khoản nào khác, trừ trường hợp tự nguyện.

Một xã hội mà người giàu trốn thuế, người nghèo phải nộp đủ thuế, thì xã hội đó không thể gọi là công bằng, văn minh, tiến bộ.

Do đó, phương pháp tính thuế, phương pháp hành thu thuế, phương pháp kiểm tra việc nộp thuế, ngăn chặn tiêu cực trong thu, nộp thuế là vấn đề cực kỳ quan trọng của xã hội. Ở một số nước phát triển, luật pháp sẽ phạt tù những người trốn thuế, tước quyền ứng cử vào các chức vụ thuộc lĩnh vực nhà nước, thậm chí tước quyền hành nghề kinh doanh,...

Nguồn lực tài chính tiết kiệm và nhàn rỗi trong xã hội có thể được huy động vào quá trình tái sản xuất mở rộng kinh tế - xã hội, nó là tài sản của nhân dân, tài sản của các tổ chức khác. Do vậy, việc bảo vệ, duy trì giá trị các nguồn lực động viên nó vào quá trình tái sản xuất là rất quan trọng.

Tạo ra cơ chế để nhân dân đầu tư các nguồn lực này vào việc thành lập các doanh nghiệp mua chứng khoán, mua phí bảo hiểm, gửi vào ngân hàng,... đều là những phương thức cần thiết. Nó phải được minh định bằng pháp luật dùng pháp luật để bảo vệ quyền lợi của người đầu tư một cách minh bạch, chắc chắn là điều kiện tiên quyết để làm cho các quan hệ tài chính trở nên công bằng, văn minh và tiến bộ.

Việc nhân dân sẵn sàng đầu tư các khoản tiết kiệm vào các doanh nghiệp, hoặc đầu tư nó vào thị trường tài chính sẽ làm cho vòng quay của tiền tăng nhanh, thúc đẩy lưu thông hàng hóa - dịch vụ, từ đó thúc đẩy kinh tế phát triển.

Một nền kinh tế đang thiếu vốn đầu tư cho sản xuất kinh doanh như nước ta hiện nay, thì việc tạo ra một cơ chế tài chính công bằng, văn minh, tiến bộ để huy động các nguồn tài chính có sẵn trong nền kinh tế vào quá trình lưu thông là điều kiện tiên quyết cho quá trình phát triển nền kinh tế bền vững. Đồng thời là tiền đề quan trọng để chủ động hội nhập.

Hội nhập kinh tế trước hết là phải hội nhập về tài chính. Hội nhập về tài chính có nghĩa là làm cho nền tài chính đất nước gắn liền với nền tài chính quốc tế, làm cho nền tài chính quốc gia trở thành một bộ phận của nền tài chính quốc tế. Ở đó các luồng tiền tệ sẽ được vận hành một cách thông suốt không bị ngăn cản bởi bất cứ một rào cản nào.

Trong điều kiện như vậy, các nguồn vốn từ bên ngoài sẽ dễ dàng thâm nhập vào thị trường nội địa và ngược lại, các nguồn vốn trong thị trường nội địa cũng dễ dàng vượt biên giới ra thị trường quốc tế. Hay nói cách khác, đối với thị trường tài chính trong điều kiện hội nhập thì biên giới quốc gia sẽ trở nên mờ nhạt. Đó là cơ chế tài chính tự do hóa hoàn toàn. Cái gì sẽ xảy ra khi thực hiện cơ chế tự do hóa tài chính?

Lợi ích của tự do hóa tài chính

Khi tự do hóa tài chính, nếu môi trường đầu tư trong nước trở nên thuận lợi, cho phép nhà đầu tư có thể tìm kiếm lợi ích, thì lập tức các nguồn tài chính từ bên ngoài sẽ nhanh chóng vận hành vào thị trường trong nước để thỏa mãn các nhu cầu mở rộng, phát triển kinh tế. Do đó tốc độ phát triển kinh tế cũng sẽ nhanh chóng tăng lên.

Nguồn tài chính từ thị trường quốc tế xâm nhập vào thị trường nội địa sẽ kéo theo sự xâm nhập của công nghệ, lao động tay nghề cao và sự xâm nhập của các loại nguyên liệu, dịch vụ phục vụ cho quá trình phát triển sản xuất kinh doanh. Có nghĩa là nền kinh tế sẽ hưởng lợi to lớn từ nguồn lực tài chính do bên ngoài đầu tư vào

trong nước. Tạo công ăn việc làm, tay nghề công nhân được nâng lên thỏa mãn được nhu cầu thị trường quốc tế, hàng hóa chất lượng cao sẽ được sản xuất, kim ngạch xuất khẩu tăng lên nhanh chóng.

Tuy nhiên, không phải tự do hóa tài chính không mang lại những mặt tiêu cực cho nền kinh tế.

Những bất lợi của tự do hóa tài chính

Khi tự do hóa tài chính thì hiện tượng lệ thuộc sức mua của đơn vị tiền tệ vào các loại tiền mạnh trên thị trường thế giới sẽ xảy ra. Nghĩa là khi có sự thay đổi chính sách tiền tệ của các nước có giá trị chuyển đổi mạnh như USD, EURO,... lập tức nó sẽ ảnh hưởng đến sức mua của VND.

Nếu chính sách tài chính và chính sách tiền tệ trong nước yếu kém thì dễ dàng dẫn đến khủng hoảng tiền tệ, và tất nhiên sẽ khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Nhưng không phải vì có những bất lợi như vậy mà chúng ta không thực hiện cơ chế tự do hóa tài chính, vì không có tự do hóa tài chính thì không có hội nhập tài chính, không có hội nhập tài chính thì không có hội nhập kinh tế.

Rõ ràng hội nhập tài chính có vị trí đặc biệt, vì vậy rất cần có những giải pháp quan trọng.

Trước hết, phải củng cố sức mạnh nguồn nhân lực. Nguồn nhân lực cho bộ máy điều hành quản lý nhà nước về tài chính, tiền tệ, ngân hàng và các định chế tài chính phi ngân hàng. Muốn có nguồn nhân lực mạnh phải coi trọng công tác đào tạo, đào tạo các chuyên gia hoạch định chính sách và điều hành chính sách trong các lĩnh vực tài chính, tiền tệ, ngân hàng là một công việc không thể trì hoãn. Những nhà hoạch định chính sách và điều hành chính sách tài chính, tiền tệ ngân hàng phải là những người vừa am hiểu tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, vừa phải là người am hiểu lĩnh vực chuyên môn về tài chính, tiền tệ, ngân hàng trong nước và thế giới. Nói khác đi trong lĩnh vực tài chính, tiền tệ ngân hàng, không thể sử dụng những nhà chính trị để quyết định và điều hành chính sách tài chính,

(Xem tiếp trang 54)

ninh biên giới Tổ quốc. Đó là điều kiện bảo đảm, là nền tảng và động lực tinh thần cho độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc; cũng là điều kiện để giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc tốt đẹp trong thời kỳ mới.

Nhiệm vụ của công tác biên phòng là phải kịp thời phát hiện, ngăn chặn mọi thủ đoạn vận chuyển, xâm nhập qua biên giới vào nước ta những tài liệu, sách báo, văn hóa phẩm phản động, đồi trụy, lạc hậu trái với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước ta; trái với các giá trị văn hóa truyền thống, thuần phong mỹ tục của đại gia đình các dân tộc Việt Nam. Đồng thời chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo pháp luật các hoạt động vận chuyển trái phép ra nước ngoài những tài sản thuộc lợi ích quốc gia như các loại tài liệu, sách báo, ấn phẩm văn hóa, các báu vật thuộc di sản văn hóa của dân tộc Việt Nam... ; nghĩa là phải triển khai đồng bộ các biện pháp để giữ gìn và phát huy văn hóa dân tộc, tạo thành phòng tuyến văn hóa trên biên cương Tổ quốc, ngăn chặn mọi sự bành trướng, tấn công, xâm nhập về văn hóa - tư tưởng.

Nội dung giữ gìn và phát huy văn hóa dân tộc đặt ra cho sự nghiệp bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới những yêu cầu và nhiệm vụ rất toàn diện: vừa phải tổ chức các hoạt động bảo vệ giữ gìn các giá trị văn hóa dân tộc Việt Nam, không để xảy ra hiện tượng "chảy máu văn hóa" qua biên giới; vừa phải triển khai các biện pháp ngăn chặn, đấu tranh, làm vô hiệu hóa mọi hoạt động "xâm lăng văn hóa" (hữu hình và vô hình) qua biên giới; đồng thời phải khai thác, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa truyền thống của đại gia đình các dân tộc Việt Nam để xây dựng, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho cư dân trên địa bàn, qua đó làm cho các giá trị nhân văn Việt Nam lan tỏa theo quy luật tự thân của văn hóa, cũng như chủ động tổ chức các hoạt động giao lưu, giới thiệu, tuyên truyền văn hóa Việt Nam với các nước láng giềng và bạn bè thế giới thông qua các hoạt động đối ngoại trên biên giới. □

Cải cách nền tài chính...

(Tiếp theo trang 49)

tiền tệ ngân hàng mà phải sử dụng những nhà chuyên môn, những chuyên gia của lĩnh vực đó.

Thứ hai, phải hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong đó cần thiết phải trao cho ngân hàng trung ương một quyền hạn tối cao để quyết định chính sách tiền tệ và điều hành chính sách tiền tệ. Ngân hàng trung ương phải có cơ chế tài chính độc lập để thu hút nhân tài, đào tạo chuyên gia, trang bị công nghệ hiện đại để có thể kiểm soát được hoạt động của hệ thống ngân hàng thương mại và toàn bộ nền kinh tế một cách chắc chắn. Có như vậy mới có thể nhanh chóng đưa ra chính sách, điều hành chính sách có hiệu quả.

Nhà nước cần phải ban hành và thực thi các pháp luật về tài chính, tiền tệ ngân hàng dựa trên cơ sở xóa bỏ các rào cản trong di chuyển các luồng vốn quốc tế từ bên ngoài vào thị trường nội địa và ngược lại, trong đó có việc tạo điều kiện để ngân hàng trung ương phải sử dụng các công cụ của thị trường tiền tệ để điều tiết khối cung tiền tệ, điều tiết lãi suất và điều tiết tỷ giá.

Muốn vậy, phải lập tức hoàn thiện và ban hành luật về thương phiếu, luật trái phiếu doanh nghiệp, luật về bảo hiểm,... để làm cho các loại giấy tờ có giá trên thị trường ngày một có vị trí quan trọng và là phương tiện phổ biến nhất giúp các doanh nghiệp huy động vốn, đầu tư vốn trên thị trường trong và ngoài nước, đồng thời giấy tờ có giá phải là công cụ để ngân hàng trung ương điều hành chính sách tiền tệ theo thông lệ quốc tế, làm cho nền tiền tệ Việt Nam gắn với nền tiền tệ thế giới.

Tóm lại, cần hiểu rằng để hội nhập chúng ta phải vươn lên ngang tầm của các nước để sánh vai cùng các nước bước về phía trước, chứ không phải là né tránh, chờ đợi hay cảm đoán mà được. Chúng tôi cho rằng trong giai đoạn hiện nay và trong mọi thời kỳ còn lưu thông tiền tệ, cải cách tài chính, hoàn thiện nền tài chính luôn luôn là công cụ quan trọng nhất để Nhà nước thực hiện các mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, tiến bộ. □